

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐR
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30/05/2024

V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐR**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Rung K’Nhon

- **Các Hội thẩm nhân dân:** - bà: K’ Nga

- ông: Nguyễn Ngọc Thanh

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thanh – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR tham gia phiên tòa:**

bà Nguyễn Thị Yên- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 05 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2024/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2024 về việc “ *Xin Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 16 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Th;** Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Mạnh H;** Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Rô M, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* **Theo đơn xin ly hôn ngày 06 tháng 03 năm 2024, bản tự khai của nguyên đơn thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Bà và ông H xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea Kly – Krông Pắc – Đắk Lắk vào năm 2007. Cuộc sống vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, thậm chí có lúc ông H thường hay đánh đập bà, đến nay vợ chồng bà đã sống ly thân được 01 năm. Nay bà thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống bà và ông H có 03 con chung:

1. Cháu Nguyễn Thị Như Q. Sinh ngày 28/8/2008.

2. Cháu Nguyễn Mạnh Gia B. Sinh ngày 27/01/2011.

3. Cháu Nguyễn Song L. Sinh ngày 08/4/2012

Hiện nay cháu Q và cháu L đang chung sống cùng với bà. Còn cháu B đang sinh sống cùng với ông H.

Khi Tòa án giải quyết ly hôn bà đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Q và cháu L cho bà nuôi dưỡng theo nguyện vọng của 02 cháu, còn cháu B giao cho ông H có trách nhiệm nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: bà và ông H tư thỏa thuận không yêu cầu Tòa án phân chia trong vụ án này.

Về nợ chung: Bà và ông H không có nợ chung.

Ngoài ra bà không có ý kiến, hay yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Nguyễn Mạnh H trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung như bà Th trình bày là hoàn toàn đúng. Nay bà Th làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì ông cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Th. Về con chung, tài sản chung ông cũng thống nhất theo ý kiến và yêu cầu của bà Th.

Tòa án đã tiến hành hòa giải, nhưng do ông H có tình vắng mặt, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán đã đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự, Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay cơ bản đã bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự đối với nguyên đơn đã tuân thủ quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chưa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án và đường lối xử lý vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai nhận của nguyên thì Viện kiểm sát thấy rằng yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Th là hoàn toàn có căn cứ, nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Th, xử cho bà Th được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh H, về con chung, giao 02 con chung Cháu Nguyễn Thị Như Q. Sinh ngày 28/8/2008. Cháu Nguyễn Song L. Sinh ngày 08/4/201 cho bà Thảo có trách nhiệm nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Mạnh Gia B. Sinh ngày 27/01/2011 cho ông H có trách nhiệm nuôi dưỡng.

Về án phí Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu xem xét các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm định tại tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Xuất phát từ việc nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh H, ông H đồng ý ly hôn với bà Th, nhưng không chịu đến Tòa án để tham gia hòa giải. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS, thì Hội đồng xét xử xác định, đây là vụ kiện xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐR.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Mạnh H đã tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea Kly - Krông Pắc – Đắk Lắk theo đúng quy định của pháp luật, nên xác định hôn nhân của bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Mạnh H là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên cuộc sống hôn nhân của ông bà Th và ông H không mang lại hạnh phúc như mong muốn, tồn tại nhiều mâu thuẫn. Nên bà Th xin ly hôn với ông H, ông H thì cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà Th và ông H không còn khả năng để hàn gắn lại được, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Th.

[3] **Về con chung:** Trong quá trình chung sống bà Th và ông H có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Q. Sinh ngày 28/8/2008. Cháu Nguyễn Song L. Sinh ngày 08/4/2012, Nguyễn Mạnh Gia B. Sinh ngày 27/01/2011, khi ly hôn, bà Th yêu cầu Tòa án xem xét giao cho bà Th có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Như Q. Sinh ngày 28/8/2008. Cháu Nguyễn Song L. Sinh ngày 08/4/2012, và giao cháu Nguyễn Mạnh Gia B. Sinh ngày 27/01/2011 cho ông H có trách nhiệm nuôi dưỡng giao dục cho đến khi trưởng thành. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Th và ông H đều có nguyện vọng nhận nuôi dưỡng con chung cho đến tuổi trưởng thành. Cụ thể bà Thảo nhận nuôi 02 đứa con chung là cháu Q và cháu L, ông H nhận nuôi cháu B, theo nguyện vọng của cháu Q và cháu L đều muốn sống cùng bà Th khi bố mẹ ly hôn, nên giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Q. Sinh ngày 28/8/2008. Cháu Nguyễn Song L. Sinh ngày 08/4/2012 cho bà Th có trách nhiệm nuôi dưỡng; Cháu B có nguyện vọng ở với ông H, nên giao cháu Nguyễn Mạnh Gia B. Sinh ngày 27/01/2011 cho ông H có trách nhiệm nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

[4] **Về tài sản chung:** Bà Th và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[5] **Về nợ chung:** Bà Th và ông H xác định không có nợ chung nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[6] **Về án phí:** Buộc bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Áp dụng khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 203, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Mạnh H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Q. Sinh ngày 28/8/2008. Cháu Nguyễn Song L. Sinh ngày 08/4/2012 cho bà Th có trách nhiệm nuôi dưỡng đến khi cháu Q và cháu L đến tuổi trưởng thành. Giao 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh Gia B. Sinh ngày 27/01/2011 cho ông H có trách nhiệm nuôi dưỡng đến khi cháu Bảo đến tuổi trưởng thành.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi việc cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005308 ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/5/2024) riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA
- Tòa GD&VTN.
- VKSND huyện ĐR.
- Chi cục THADS huyện ĐR.
- UBND xã RM.
- Các DS.
- Lưu án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đã ký

HOÀNG RUNG K' NHƠN